

**UỶ BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN**

Số: 1051/UBND-QLĐT

V/v tham gia ý kiến về kế hoạch
cắm mốc giới theo quy hoạch đô
thị trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bỉm Sơn, ngày 15 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Sở Xây dựng Thanh Hoá.

Thực hiện văn bản số: 2861/SXD-QH ngày 02 tháng 6 năm 2017 của Sở Xây dựng Thanh Hóa về việc tham gia ý kiến kế hoạch cắm mốc giới theo quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Sau khi nghiên cứu, UBND thị xã Bỉm Sơn có ý kiến như sau:

1. Về nội dung dự thảo kế hoạch cắm mốc giới đối với quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch các khu chức năng đặc thù trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa” do Sở Xây dựng lập:

Cơ bản thống nhất với nội dung và kết cấu các phần của kế hoạch do Sở Xây dựng dự thảo. Về nội dung chi tiết, UBND thị xã Bỉm Sơn đề nghị Sở Xây dựng xem xét một số nội dung sau:

a) Đối với phần I . MỤC TIÊU, đề nghị xem xét điều chỉnh lại là tiêu đề là I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU và đề nghị bổ sung thêm nội dung:

“- Kế hoạch cắm mốc giới phải phù hợp với kế hoạch thực hiện quy hoạch xây dựng, kế hoạch, kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển đô thị, khu chức năng đặc thù”

b) Đề nghị Sở Xây dựng xem xét điều chỉnh, bổ sung lại phần II. NỘI DUNG cụ thể như sau:

- Đối với nội dung tại mục 2 của dự thảo về kế hoạch, tiến độ thực hiện đề nghị xem xét lại thời gian thực hiện cần phân định rõ việc thực hiện cắm mốc quy hoạch chung và quy hoạch phân khu:

+ Đối với cắm mốc quy hoạch chung đã được phê duyệt: Từ năm 2018 đến năm 2019. Đối với việc cắm mốc quy hoạch phân khu đã được phê duyệt đề nghị phải thực hiện sau quy hoạch chung, đề xuất: Từ năm 2018-2020. (Để đảm bảo việc xây dựng kế hoạch và bố trí vốn thực hiện tại các huyện, thị xã, thành phố).

+ Và đề nghị xem xét bổ sung vào mục này thêm nội dung: “Trong trường hợp quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu được phê duyệt điều chỉnh trong giai đoạn trên, thì thời gian, tiến độ cắm mốc giới được nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp”.

- Đối với dự thảo tại mục 4. Nguồn kinh phí thực hiện đề nghị làm rõ:

+ Nguồn vốn cấp tỉnh: Cắm mốc giới đối với quy hoạch chung, quy hoạch khu chức năng đặc thù, quy hoạch phân khu trên địa giới hành chính từ 02 huyện trở lên.

+ Nguồn vốn cấp huyện: Cấm mốc giới cho quy hoạch phân khu thuộc địa giới mình quản lý, quy hoạch chi tiết.

+ Nguồn vốn khác: Cấm mốc giới đối với các dự án trong khu vực quy hoạch đối với các dự án kinh doanh.

2. Về dự kiến kế hoạch tổ chức cấm mốc giới đối với các quy hoạch xây dựng trên địa bàn thị xã:

Để đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch cấm mốc giới phải phù hợp với kế hoạch thực hiện quy hoạch xây dựng, kế hoạch, kế hoạch thực hiện khu vực phát triển đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển đô thị, khu chức năng đặc thù (quy định tại khoản 3, Điều 4, thông tư 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng), căn cứ vào quy hoạch chung thị xã Bỉm Sơn đến năm 2030, tầm nhìn sau năm 2030, kế hoạch điều chỉnh quy hoạch chung mở rộng thị xã Bỉm Sơn sẽ thực hiện trong năm 2018 và các quy hoạch phân khu đã được phê duyệt, và dự kiến phê duyệt trong thời gian tới, UBND thị xã Bỉm Sơn dự kiến kế hoạch tổ chức cấm mốc giới đối với các quy hoạch xây dựng trên địa bàn thị xã như sau:

- Đối với quy hoạch chung:

+ Dự kiến sẽ cấm mốc đối với các tuyến đường trực chính đã xác định và sẽ không có định hướng điều chỉnh khi nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chung trong thời gian tới, đối với các tuyến đường sẽ nghiên cứu điều chỉnh trong giai đoạn này không thực hiện cấm mốc.

+ Cấm mốc giới xác định ranh giới khu vực cấm xây dựng; khu bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn thị xã (các di tích cấp quốc gia).

- Đối với quy hoạch phân khu:

+ Dự kiến sẽ cấm mốc đối với các tuyến đường trực khung đã được xác định trong quy hoạch phân khu (trừ các tuyến đường đã được cấm mốc theo quy hoạch chung) bao gồm các tuyến đường dự kiến xây dựng mới hoặc cải tạo trong khu vực quy hoạch.

+ Đối với các quy hoạch phân khu hiện nay chưa đang nghiên cứu chưa lập quy hoạch, UBND thị xã Bỉm Sơn dự kiến số lượng mốc giới cần cấm và bổ sung kế hoạch khi phê duyệt để thực hiện cấm mốc.

(Theo bảng biểu chi tiết kèm theo)

Kính đề nghị Sở Xây dựng xem xét tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Phòng: TCKH, VHTT;
- Lưu: VT, QLĐT.

CHỦ TỊCH

Bùi Huy Hùng

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CẨM MÓC GIỚI CÁC DỰ ÁN QUY HOẠCH TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BỈM SƠN

SỐ TT	THỊ XÃ BỈM SƠN TÊN DỰ ÁN QUY HOẠCH (tên dự án và tỷ lệ DA quy hoạch, diện tích quy hoạch. Quyết định phê duyệt QH, cấp phê duyệt) Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Bỉm Sơn đến năm 2030, tầm nhìn sau năm 2030 đã được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại QĐ số 3878/QĐ-UBND ngày 01/11/2013 Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu trung tâm thị xã Bỉm Sơn đã được phê duyệt tại QĐ số: 08/2008/QĐ-UBND ngày 08/12/2008 của UBND thị xã Bỉm Sơn. Diện tích quy hoạch 400,0ha.	Các hạng mục (nêu rõ quy mô hạng mục)	KẾ HOẠCH CẨM MÓC		
			Dự kiến kinh phí thực hiện	Đề xuất nguồn vốn	Tiến độ thực hiện (tháng, năm khởi công - tháng, năm hoàn thành)
1		Các tuyến đường giao thông Đường Nguyễn Đức Cảnh (dài 2,1km) Đường Tôn Thất Thuyết dài 1,4km Đường Lê Lợi dài 2,2km Đường Trần Hưng Đạo dài 4,5km Đường Hai Bà Trưng (phía Nam Sông Tam Điệp) dài Đường Hồ Tùng Mậu dài 1,6km Nguyễn Văn Cù dài 2,0km Các khu vực cấm xây dựng (nếu có)	200.000.000 160.000.000 200.000.000 500.000.000 550.000.000 160.000.000 160.000.000	Ngân sách tỉnh Ngân sách tỉnh Ngân sách tỉnh Ngân sách tỉnh Ngân sách tỉnh Ngân sách tỉnh Ngân sách tỉnh	Tháng 5/2018-Tháng 6/2018 Tháng 7/2018-Tháng 8/2018 Tháng 8/2018-Tháng 9/2018 Tháng 10/2018-Tháng 12/2018 tháng 2/2019-tháng 3/2019 tháng 01/2019-tháng 2/2019 Tháng 10/2018-Tháng 11/2018
2		Các khu vực đang dự kiến lập quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Nam Bỉm Sơn Các khu bảo tồn; khu di tích lịch sử văn hóa cần bảo Các vành đai bảo vệ Khu di tích đồi ông Các vành đai bảo vệ Khu di tích đền Chín Giêng Môc vành đai khu di tích lịch sử đèo ba dội Di tích đình làng gạo Các tuyến đường giao thông Đường Ba Đình 1 dài 2,0km Đường Ba Đình 3 dài 1,0km Đường Phan Đình Phùng dài 1,0km Đường Bắc Sơn 1 dài 1,3km Các khu vực cấm xây dựng 1 2 Các khu vực đang dự kiến lập quy hoạch chi tiết 1 2 Các khu bảo tồn; khu di tích lịch sử văn hóa cần bảo 1 2 Các tuyến đường giao thông Đường Bắc Sơn 13 dài 800m	500.000.000 150.000.000 100.000.000 300.000.000 100.000.000 160.000.000 100.000.000 100.000.000 130.000.000 75.000.000	Vốn của nhà đầu tư Vốn ngân sách tỉnh Vốn NS tỉnh Vốn NS tỉnh Vốn NS tỉnh NS thị xã NS thị xã NS thị xã NS thị xã NS thị xã	Tháng 01/2019-tháng 03/2019 tháng 04/2018-tháng 7/2018 tháng 6/2018-tháng 9/2018 tháng 7/2018-tháng 9/2018 tháng 6/2018-tháng 9/2018 tháng 7/2018-tháng 8/2018 tháng 7/2018-tháng 8/2018 Tháng 9/2018-tháng 10/2018 Tháng 3/2019-tháng 4/2019 Tháng 9/2018-tháng 10/2018

	<p>Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu Nội thị số 1, Tây Quốc lộ 1A, thị xã Bim Sơn đã được phê duyệt tại QĐ số: 04/200/QĐ-UBND ngày 15/7/2008 của UBND thị xã Bim Sơn. Diện tích quy hoạch 463,0ha</p> <p>Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu Đông thị xã Bim Sơn đã được phê duyệt tại QĐ số: 01/2010/QĐ- UBND ngày 29/01/2010 của UBND thị xã Bim Sơn. Diện tích quy hoạch 678,0ha</p> <p>Các Quy hoạch phân khu đang lập mới hoạch điều chỉnh dự kiến phê duyệt trong cuối năm 2018, đầu năm 2019 gồm (phân khu nội thi số 2, số 3 Tây Quốc lộ 1A, phân khu phía Nam Sông Tam Đíệp, phân khu phía Đông thị xã)</p>	<p>Đường Bắc Sơn 21 dài 390m Đường Hoàng Diệu dài 700m Đường Lý Thái Tổ dài 1,0km Các khu vực cấm xây dựng 1 2 Các khu vực đang dự kiến lập quy hoạch chi tiết 1 2 Các khu bảo tồn; khu di tích lịch sử văn hóa cần bảo Đền Sòng Sơn 2 Các tuyến đường giao thông Tuyến đường phía Bắc sông Tam Đíệp dài 2,7km Đường D1 theo QH Đường N2 theo QH</p> <p>Các khu vực cấm xây dựng 1 2 Các khu vực đang dự kiến lập quy hoạch chi tiết Khu vực phía nam đường trần phú thuộc thôn Cố Đam và 2 Các khu bảo tồn; khu di tích lịch sử văn hóa cần bảo Đền cây vái, phường Lam Sơn 2 Các tuyến đường giao thông Đường Thanh Niên dài 2,6km Đường Lê Thánh Tông dài 1,8km Đường Lý Thường Kiệt 2,3km Các tuyến đường trực khung khác theo QH phê duyệt</p> <p>Các khu vực cấm xây dựng</p> <p>Các khu vực đang dự kiến lập quy hoạch chi tiết Các khu vực dự kiến phát triển dự án</p> <p>Các khu bảo tồn; khu di tích lịch sử văn hóa cần bảo</p>	<p>35.000.000 65.000.000 100.000.000</p> <p>100.000.000</p> <p>NS thị xã</p> <p>NS thị xã</p> <p>NS thị xã</p> <p>NS thị xã</p> <p>50.000.000</p> <p>30.000.000</p> <p>250.000.000 200.000.000 230.000.000 1.400.000.000</p> <p>500.000.000</p>	<p>NS thị xã</p> <p>NS thị xã</p> <p>NS thị xã</p> <p>Tháng 01/2020-Tháng 2/2020</p> <p>Tháng 3/2020-tháng 4/2020</p> <p>tháng 4/2020-tháng 5/2020</p> <p>tháng 4/2020-tháng 5/2020</p> <p>quý 1/2020</p> <p>Tháng 02/2019-tháng 3/2019</p> <p>Tháng 03/2019-tháng 4/2019</p> <p>Tháng 4/2019-tháng 5/2019</p> <p>Giai đoạn 2019-2021</p> <p>Giai đoạn 2019-2021</p>
3				
4				
5				
	Tổng cộng		<p>6.605.000.000 2.580.000.000 3.525.000.000 500.000.000</p>	<p>NS tinh</p> <p>NS thị xã</p> <p>Vốn khác</p>